

Bản án số: 189/2024/DS-ST  
Ngày: 26/7/2024  
V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Giữ.
2. Ông Lê Cao Trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Nguyên Huân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 76/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 342/2024/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 419/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn V, địa chỉ trụ sở: Lô II-7 khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông TIAN XIANG D – chức vụ: Tổng giám đốc, vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1989, địa chỉ: Số 67/28E Phó Cơ Điều, phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

(Văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023 của Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Hải V).

2. *Bị đơn*: Ông Trần Văn H, sinh năm 1972, địa chỉ: Số 212, tổ 10, khóm Vĩnh Lợi, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng Anh trình bày:**

Ngày 11/02/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn V (Gọi tắt là Công ty V) và ông Trần Văn H ký hợp đồng mua bán số: 1003783-TT.2022.HĐMB.HAIDAI.VL-VH, theo đó Công ty V cung cấp thức ăn thủy sản hiệu HERIT cho ông H. Theo bảng kê chi tiết công nợ đã ký ngày 31/3/2022 thì từ ngày 01/03/2022 đến ngày 19/3/2022 ông H có nhận của Công ty V 67.500kg thức ăn. Sau khi chiết khấu và các khoản thanh toán trước thì ông H còn nợ Công ty V số tiền 1.000.000.000 đồng. Qua nhiều lần thanh toán, đến ngày 30/9/2022 ông H với Công ty V ký với nhau biên bản đối chiếu công nợ lần cuối, ông H xác nhận còn nợ 700.000.000 đồng. Ngày 25/8/2023 ông H thanh toán cho Công ty V số tiền 200.000.000 đồng, còn nợ 500.000.000 đồng.

Công ty V đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết buộc ông H thanh toán cho Công ty V các khoản như sau:

- Số tiền gốc 500.000.000 đồng.
- Tiền lãi tính trên số tiền nợ gốc 700.000.000 đồng từ ngày 11/10/2022 đến ngày 25/8/2023:  $700.000.000 \text{ đồng} \times 0,05\%/\text{ngày} \times 314 \text{ ngày} = 109.900.000 \text{ đồng}$ .
- Tiền lãi tính trên số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng từ ngày 26/8/2023 đến ngày xét xử (ngày 26/7/2024):  $500.000.000 \text{ đồng} \times 0,05\%/\text{ngày} \times 330 \text{ ngày} = 82.500.000 \text{ đồng}$ .

Như vậy ông H thanh toán cho Công ty V tổng số tiền là 692.400.000 đồng.

**Tại bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa bị đơn là ông Trần Văn H trình bày:** Ông H thừa nhận có mua thức ăn thủy sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn V theo hợp đồng mua bán số: 1003783-TT.2022.HĐMB.HAIDAI.VL-VH ngày 11/02/2022. Đến ngày 30/9/2022 ông H còn nợ Công ty V số tiền 700.000.000 đồng. Ông H sẽ thanh toán cho Công

ty V số tiền 700.000.000 đồng trước ngày 20/8/2023, yêu cầu Công ty V không tính lãi suất hoặc giảm lãi suất cho ông H đối với số tiền còn nợ.

Tòa án đã tổ chức hòa giải giữa các đương sự nhưng không thành.

Tại phiên tòa các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu.

### **Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú:**

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định tố tụng tại phiên tòa.

- Về việc chấp hành pháp luật: Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Hợp đồng mua bán số: 1003783-TT.2022.HĐMB.HAIDAI.VL-VH ngày 11/02/2022 được ký kết giữa Công ty V với ông H trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung không trái pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Ông H đã vi phạm hợp đồng nên Công ty V khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ.

Từ cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty V. Buộc ông H có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn V số tiền vốn gốc là 500.000.000 đồng, tiền lãi là 192.400.000 đồng, tổng cộng là 692.400.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền mua thức ăn thủy sản và tiền lãi còn nợ theo hợp đồng, xét đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn khởi kiện tại Tòa án và đã nộp tạm ứng án phí nên Tòa án thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Về nội dung:

Hợp đồng mua bán số: 1003783-TT.2022.HĐMB.HAIDAI.VL-VH ngày 11/02/2022 được ký kết giữa Công ty V với ông H trên cơ sở tự nguyện,

hình thức và nội dung không trái pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

Công ty V và ông H cùng thống nhất từ ngày 01/03/2022 đến ngày 19/3/2022 ông H có mua thức ăn thủy sản của Công ty V với số lượng 67.500 kg thức ăn, sau khi chiết khấu và các khoản thanh toán trước thì ông H còn nợ Công ty V số tiền 1.000.000.000 đồng, qua nhiều lần thanh toán, đến ngày 30/9/2022 ông H còn nợ Công ty V số tiền 700.000.000 đồng.

Ông H cam kết sẽ thanh toán cho Công ty V số tiền 700.000.000 đồng trước ngày 20/8/2023 nhưng ông không thực hiện, ông H yêu cầu Công ty không tính lãi suất hoặc giảm lãi suất cho ông H đối với số tiền còn nợ, yêu cầu này của ông H không được Công ty V chấp nhận.

Theo đại diện nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng Anh trình bày ngày 25/8/2023 ông H thanh toán cho Công ty V thêm số tiền gốc 200.000.000 đồng, hiện còn nợ các khoản như sau:

- Số tiền gốc 500.000.000 đồng.

- Tiền lãi tính trên số tiền nợ gốc 700.000.000 đồng từ ngày 11/10/2022 đến ngày 25/8/2023:  $700.000.000 \text{ đồng} \times 0,05\%/\text{ngày} \times 314 \text{ ngày} = 109.900.000 \text{ đồng}$ .

- Tiền lãi tính trên số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng từ ngày 26/8/2023 đến ngày xét xử (ngày 26/7/2024):  $500.000.000 \text{ đồng} \times 0,05\%/\text{ngày} \times 330 \text{ ngày} = 82.500.000 \text{ đồng}$ .

Yêu cầu ông H thanh toán cho Công ty V tổng số tiền là 692.400.000 đồng.

Từ cơ sở trên có căn cứ xác định ông H còn nợ Công ty V tổng số tiền là 692.400.000 đồng. Ông H đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ tiền thức ăn thủy sản và lãi theo thỏa thuận hợp đồng, do đó Công ty V khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ là có căn cứ. Xét buộc ông H có trách nhiệm trả cho Công ty V tổng số tiền là 692.400.000 đồng.

[3] Về án phí:

Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào Điều 357, Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 của*

*Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn V.

Buộc ông Trần Văn H có trách nhiệm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn V số tiền vốn gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), tiền lãi là 192.400.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu, bốn năm ngàn đồng), tổng cộng là 692.400.000 đồng (Sáu trăm chín mươi hai triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 31.696.000 đồng (Ba mươi một triệu, sáu trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.630.000 đồng (Mười sáu triệu, sáu trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005495 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Ngọc Dũng**







